

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: - Hội đồng sáng kiến trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1.

1. Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	TÔ THÚY HẰNG	21/02/1977	Trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1	Giáo viên	Đại học	100 %

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Giải pháp phát triển kỹ năng nói cho học sinh lớp 4, 5 Trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1”.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến): Tô Thúy Hằng, giáo viên, trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1.

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục.

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): 05/09/2023.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. *Tình trạng của giải pháp đã biết:*

a) *Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/quy trình thực hiện nhiệm vụ).*

Ngay từ đầu năm học, bản thân đã hướng dẫn học sinh luyện nói dựa vào các bài học được thiết kế sẵn trong sách giáo khoa; thường xuyên sử dụng các phương pháp truyền thống (hỏi đáp, trực quan, vấn đáp, gợi mở,...) nên chưa thu hút sự chú ý của các em; ít ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy nên các bài giảng chưa sinh động, chưa khai thác hết năng lực các em; các hình thức luyện đọc chưa phong phú, ít chú trọng rèn đọc theo từng loại bài đọc (dạng thơ, bài hát, chant, bài

đọc...); ít chú ý đến luyện nói phản ứng nhanh cho các em nên hiệu quả học tập của học sinh chưa đạt được như mong đợi.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

Năm học 2023-2024, tôi được phân công giảng dạy bộ môn Tiếng Anh khối lớp 4, 5 ở Trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1 với tổng số 141 học sinh. Vào đầu năm học tôi nhận thấy những lớp tôi phụ trách giảng dạy có những thuận lợi sau:

- Thuận lợi.

- Giáo viên Tiếng Anh chúng tôi đã được tiếp cận sớm với sách giáo khoa Tiếng Anh, được tập huấn chuyên sâu về nội dung, phương pháp, cách thiết kế bài dạy các tiết Tiếng Anh.

- Ban Lãnh đạo nhà trường đặc biệt quan tâm và phân công giáo viên Tiếng Anh sao cho phù hợp. Luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất phục vụ cho công tác dạy và học.

- Một số em đã biết cách rèn kỹ năng nói bằng những câu hỏi đơn giản.

- Phụ huynh cũng luôn quan tâm, lo lắng, hỗ trợ đến việc học của con em. Thường xuyên trao đổi với giáo viên bộ môn Tiếng Anh để nắm bắt tình hình của con em mình. Bên cạnh những thuận lợi, tôi cũng gặp không ít khó khăn.

- Khó khăn

- Nhiều học sinh tiểu học vẫn còn hạn chế về kỹ năng phản xạ khi giao tiếp Tiếng Anh. Học sinh không thể nghe người bản xứ, nghe và hiểu những đoạn hội thoại đơn giản hoặc trả lời các câu hỏi bằng Tiếng Anh. Nguyên nhân là do các em tiếp xúc với tiếng Anh tương đối muộn, hoặc môi trường xung quanh các em hạn chế việc giao tiếp và sử dụng Tiếng Anh. Bên cạnh đó, việc hạn chế về khả năng phản xạ bằng Tiếng Anh sẽ đặc biệt ảnh hưởng đến kỹ năng nghe, nói sau này của học sinh.

- Đây là năm thứ 3 thực hiện chương trình Giáo dục Phổ thông 2018. Đi kèm với sự thay đổi đó là các quy trình dạy, tài liệu dạy và học thay đổi. Bản thân tôi nói riêng và các đồng nghiệp bộ môn Tiếng Anh nói chung cũng không khỏi những bỡ ngỡ khi hướng dẫn học sinh rèn kỹ năng nói. Vào đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát nhỏ trong các lớp (5A, 5B, 5C, 4A, 4B) với nội dung sau:

- Kiểm tra kỹ năng nói của các em.

- Nhận xét về sự quan tâm của gia đình đối với việc học của con em.

- Tìm hiểu số học sinh đã học lớp 3 và số học sinh thường xuyên vắng hoặc đi học không đều, tìm hiểu lý do học sinh không thích nói Tiếng Anh.

- Kiểm tra sự nắm bắt, nhận diện câu hỏi đã học.
 - Kiểm tra học sinh đã biết hoặc chưa biết trau dồi bằng Tiếng Anh.
- * Qua khảo sát tôi nhận thấy như sau:

Học sinh của 5 lớp , khả năng nói của các em còn hạn chế, đọc câu hỏi còn rất chậm hoặc không đọc được từ, chưa nhận diện được câu hỏi, các em chưa biết nghĩa của những từ vựng. Điều này ảnh hưởng đến kết quả học tập của các em ở môn Tiếng Anh cũng như các môn học khác, hạn chế khả năng giao tiếp, làm các em mất tự tin, trở nên rụt rè, nhút nhát, kết quả học tập của các em còn nhiều hạn chế.

+ Số liệu cụ thể:

Thời gian	Ghi nhớ, nhận diện được các câu hỏi, đọc đúng các từ vựng, các câu, đoạn, bài chính xác, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, nói lưu loát.		Nhận biết được các từ, đọc đúng các câu, đoạn, tốc độ nói vừa phải, bước đầu ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, nói được.		Chưa nhận biết được hết các chữ cái, âm, vần; chưa nói được từ, chưa đọc được đoạn, bài; nói chậm, chưa biết ngắt nghỉ hơi, chưa biết nhấn trọng âm.....	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Tháng 9/2022	25/141	17,7	35/141	24,8	71/141	57,4

+ Nguyên nhân:

- Có em là học sinh khuyết tật nên phát triển chậm về trí nhớ, không biết gì.
- Phụ huynh trong lớp đa phần là nông dân, đi làm ăn xa, các em ở với ông bà, một số người không biết chữ, chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình, chưa tạo điều kiện tốt để con em mình học bài, đọc bài ở nhà.
- Một trong những lí do dễ thấy là vì các em chưa được sự quan tâm của gia đình, không dạy kèm thêm khi các em ở nhà. Bên cạnh đó, các em còn nhỏ, chưa ý thức tự giác, chưa ý thức được việc học Tiếng Anh, chưa cố gắng trong học tập nên trong tiết học các em chưa tập trung, còn thụ động, chưa ham thích học môn Ngoại ngữ.

Vì vậy, chúng ta phải biết được đặc điểm tình hình của từng đối tượng học sinh, tình hình từng lớp học, phát huy những mặt tích cực của học sinh. Biết lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức tiết học sao cho các em luôn cảm giác thoải mái, tạo sự hứng thú, thích được tham gia tiết học một cách tự nguyện không gò ép. Giáo viên bộ môn Tiếng Anh phải thân thiện, gần gũi, yêu thương, động viên kịp thời để học sinh thích học. Nhận thức được điều này, thấy rõ được những khó khăn,

cũng như biết được những mặt tích cực của HS, tôi đã thực hiện “Giải pháp phát triển kỹ năng nói cho học sinh lớp 4, 5 trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1” để các em có điều kiện học tốt cùng các bạn trong lớp, các bạn trong huyện Tân Hồng.

6.2.Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a/ Mục đích của giải pháp;

a) Mục đích của giải pháp:

Mục đích của giải pháp là làm thế nào để giúp học sinh hình thành kỹ năng nói cho tự tin, nói cho đúng, nói lưu loát. Tìm ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo cho các em để các em năng động, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin trước tập thể, có ý chí vươn lên trong học tập. Đó là công việc hết sức cần thiết cũng là một trong những mục đích, yêu cầu đầu tiên đối với công tác giảng dạy bộ môn Tiếng Anh, trong việc phát triển kỹ năng nói tốt hơn cho các em.

Trong quá trình giảng dạy để phát triển kỹ năng nói cho các em, giáo viên bộ môn TA cần quan tâm thực hiện những việc như:

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

****Giải pháp 1: Xây dựng Câu Lạc Bộ Tiếng Anh của trường, Câu Lạc Bộ Tiếng Anh của lớp - Cánh tay phải đắc lực***

Việc chọn các thành viên tham gia CLB Tiếng Anh của trường, của lớp (dựa theo kết quả khảo sát đầu năm) là một việc hết sức quan trọng. CLB Tiếng Anh của lớp ngoài nhiệm vụ: hỗ trợ, giúp đỡ các bạn còn nhiều hạn chế trong lớp, còn thực hiện việc quản lý lớp và truy bài đầu giờ, nhắc nhở các học sinh khác tự ôn bài...Các thành viên CLB của lớp là những học sinh học tốt môn TA, năng nổ, nhiệt tình, biết giúp đỡ các bạn trong lớp. Chính vì vậy, giáo viên bộ môn Tiếng Anh phải tận dụng điều này để phát huy khả năng của các thành viên CLB của lớp.

Hàng ngày tôi đi sớm hơn 10 phút trước giờ để hướng dẫn, giúp học sinh truy bài để ghi lên bảng các âm, tiếng, từ mà các em chưa tiếp thu kịp ở bài học trước và giao nhiệm vụ cho CLB lớp hướng dẫn các bạn đọc chưa tốt tham gia đọc từ vựng, cụm từ, những câu đơn giản cho thuộc. Sau đó báo cáo với giáo viên về kết quả cụ thể của các bạn. Giải pháp này được thực hiện ở 15 phút đầu giờ hoặc cuối tiết học. Việc này giao nhiệm vụ chính cho bạn lớp trưởng, hỗ trợ tích cực cho giáo viên bộ môn.

Hàng tháng CLB Tiếng Anh của trường sẽ tập trung các lớp lại sinh hoạt vào những ngày cuối tuần hoặc dưới cờ.

****Giải pháp 2: Tập cho học sinh cách phản xạ nhanh bằng Tiếng Anh***

Học sinh ở nông thôn khi mới bắt đầu học vốn từ vựng chưa có, nếu có thì cũng rất hạn chế. Mặc dù vậy, tôi vẫn cải thiện khả năng nói tiếng Anh của mình trên lớp, bằng cách đưa ra những câu lệnh hoặc câu hỏi đơn giản dựa trên bài học kết hợp với động tác và cử chỉ. Lúc đầu học sinh chưa quen nhưng dần dần qua các tiết học các em cũng hiểu và làm theo đúng mệnh lệnh của giáo viên bộ môn Tiếng Anh.

Ví dụ:

* Chào hỏi học sinh khi vào lớp:

Teacher: Hello, class.

Pupils: Hello, teacher.

Teacher: How are you, today?

Pupils: I'm fine, thank you. And how are you?

Teacher: Fine, thanks. Sit down, please.

*Giải pháp 3: Rèn luyện cách phát âm cho học sinh

Khi giới thiệu ngữ liệu, mẫu câu giáo viên cần phải cho học sinh nghe mẫu câu từ giọng đọc của người bản xứ, giáo viên phải đọc chuẩn về cả ngữ âm, ngữ điệu có trọng âm để các em bắt chước vì đây là yếu tố cơ bản nhưng rất quan trọng trong việc dạy nghe-nói. Nên kiên trì luyện phát âm cho học sinh để tạo cho các em có thói quen phát âm đúng và phải phát âm đúng thì các em mới bước đầu học Tiếng Anh, và phát âm không đúng sẽ thành thói quen ảnh hưởng không tốt trong quá trình học và giao tiếp sau này.

Cần chú ý luyện tập cho các em phát âm có các âm cuối: eye-ice; nice-nine; five-fine.

Tập cho học sinh có thói quen đọc nối.

Ví dụ: Stand-up ['stændʌp]

Look over there ['lʊk'ʊvə ðeə]

It's a pencil. /itzəpensl/

It is a desk. /itizədesk/

**Giải pháp 4: Rèn cho học sinh sử dụng ngữ điệu*

Ngữ điệu (Intonation) được hiểu đơn giản là sự lên và xuống của giọng nói. Người nghe có thể hiểu nhầm hoặc hiểu sai hoàn toàn ý của người nói nếu như người nói sử dụng sai ngữ điệu.

Bởi vậy, ngữ điệu được so sánh như là hồn của câu nói.

Khi dùng ngữ điệu sẽ thu hút người nghe hơn.

Giải pháp 5: Phong trào “Đôi bạn cùng tiến”

Như chúng ta biết “Học Thầy không tày học bạn”, cho nên phong trào “Đôi bạn cùng tiến” hoặc “Giúp bạn vượt khó” mang ý nghĩa sâu sắc và khơi gợi tình bạn, tình đoàn kết giữa các em học sinh. Phong trào này đã được áp dụng nhiều và đem lại hiệu quả rất cao trong học tập cũng như trong các hoạt động về Đội.

Giáo viên đã tiến hành giải pháp như sau:

+ Phân chia cặp đôi các bạn học tốt ngồi chung với các bạn học còn chậm, còn hạn chế, các bạn ở nhà gần nhau để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

+Giáo viên giao nhiệm vụ cho các đôi bạn cùng thực hiện trong giờ học, giờ ra chơi, 15 phút đầu giờ hay ở nhà. Có thể là mẫu giấy nhỏ có ghi sẵn các âm vần, từ vựng đơn giản, gần gũi, cụm từ thông dụng vừa học yêu cầu các em dán ở mọi nơi trong nhà của mình, những nơi dễ thấy, dễ học

+Giáo viên sẽ kiểm tra kết quả thực hiện của các cặp đôi theo từng buổi học, từng tuần. Sau đó, giáo viên đưa ra nhận xét và tuyên dương cụ thể, có thể tặng dụng cụ học tập hoặc những stickers có những nhận xét khích lệ, tích cực, những hình ảnh ngộ nghĩnh, dễ thương. Sau một thời gian ngắn thực hiện giải pháp, tôi nhận thấy kỹ năng nói Tiếng Anh của các cặp đôi tốt hơn, tiến bộ hơn rất nhiều. Bên cạnh đó, các đôi bạn còn biết yêu thương nhau, biết đoàn kết, biết chia sẻ với nhau về mọi thứ trong cuộc sống.

Giải pháp 6: Phân nhóm theo đối tượng học sinh:

Giáo viên bộ môn Tiếng Anh phân lớp thành 3 nhóm: nhóm hoàn thành tốt, nhóm hoàn thành, nhóm chưa hoàn thành.

- Nhóm hoàn thành tốt: những học sinh nói tốt, chăm học, có ý thức học tập tốt.
- Nhóm hoàn thành: những học sinh nói được.
- Nhóm chưa hoàn thành: những học sinh chưa nói được.

Mỗi nhóm hoàn thành tốt và nhóm hoàn thành giáo viên bộ môn chọn 1 bạn làm nhóm trưởng để điều khiển hoạt động học tập của nhóm.

Giáo viên bộ môn chuẩn bị sẵn phiếu học tập và giao cho nhóm trưởng của các nhóm đã nói tốt và đọc được kiểm tra các bạn trong nhóm. Còn giáo viên sẽ trực tiếp kèm các bạn ở nhóm chưa hoàn thành.

Giải pháp này được giáo viên sử dụng trong các tiết ôn luyện. Thông qua quá trình làm việc nhóm, các em ở nhóm hoàn thành tốt và nhóm hoàn thành có cơ hội thể hiện bản thân. Các em không những giao tiếp tốt hơn rất nhiều mà còn tăng thêm sự thân thiện, tình đoàn kết giữa các thành viên trong nhóm. Còn đối với nhóm chưa hoàn thành thì các em được sự kèm cặp trực tiếp từ giáo viên bộ môn nên các em sẽ nhanh tiến bộ. Giáo viên cần có sự quan tâm đặc biệt đến những em chưa thuộc bảng chữ cái Tiếng Anh ở nhóm chưa hoàn thành. Luôn động viên, khích lệ tinh thần, khen nhiều hơn, để tạo sự hứng thú, tạo động lực giúp các em cố gắng nhiều hơn trong học tập.

Giải pháp 7: Sử dụng trò chơi tạo hứng thú đọc cho học sinh

Trên thực tế, hiện nay, giáo viên thường chú trọng tới việc dạy kiến thức, kỹ năng cho học sinh chứ chưa quan tâm nhiều đến việc học sinh có thích học hay không. Đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tiết học Tiếng Anh rất nhàm chán, đơn điệu, hiệu quả không cao. Vì vậy, trong quá trình dạy môn Tiếng Anh tôi đã sử dụng phương pháp trò chơi để giúp học sinh vừa thỏa mãn nhu cầu được chơi, thoải mái trong học tập, được giải trí của trẻ vừa góp phần phát triển kỹ năng nói và phát triển kỹ năng sống cho trẻ.

Tôi xây dựng một ngân hàng trò chơi đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ tổ chức như: Find someone who is....Pupils cards, Which clock says...?, Matching, What and where, Simon says, My daily routine, Slap the board, Board race, Can you...?, Do the crossword puzzle,

Khi tổ chức trò chơi cho học sinh trong giờ học Tiếng Anh cần lưu ý:

- + Lựa chọn trò chơi phù hợp, vừa sức học sinh
- + Xác định rõ mục tiêu trò chơi
- + Luật chơi rõ ràng, dễ hiểu
- + Nhiều học sinh được tham gia chơi trò chơi.
- + Có qui định thời gian.
- + Có nhận xét kết quả
- + Có khen thưởng, có phạt

****Giải pháp 8: Ứng dụng công nghệ thông tin vào giờ học***

Bản thân tôi nhận thấy công nghệ thông tin giúp bài giảng thêm sinh động, thu hút sự chú ý, tiết kiệm thời gian, bài học đa dạng, phong phú, cung cấp được nhiều thông tin cho học sinh, gây được hứng thú của các em, đồng thời giúp các em tiếp nhận tri thức hiện đại. Tôi đã chuẩn bị bộ bài giảng có nhiều tranh ảnh, trò chơi, bài hát, bài múa, bài chant.... ở cuối hoặc giữa tiết trong tất cả các tiết hình thành thói quen tốt, tích cực, tạo sự đam mê khi học môn Tiếng Anh,

* Các giải pháp trên được áp dụng tại các lớp tôi được phân công giảng dạy Trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1. Qua xem xét, thẩm định Ban Lãnh đạo đã đồng ý cho áp dụng ở các lớp tại trường và đem lại hiệu quả cao.

Giải pháp này chưa được công bố dưới bất kì hình thức nào. Đây là kinh nghiệm mà bản thân tôi đã rút ra từ quá trình giảng dạy nhiều năm nay.

Giải pháp là vấn đề mới nảy sinh trong quá trình dạy học mà bản thân tôi đã tìm ra Giải pháp giúp cho học sinh lớp 4, 5 học tốt môn Tiếng Anh.

Những điểm mới trong sáng kiến: Ngay từ đầu tiết học, giáo viên đã khơi gợi được sự tò mò, hứng thú học tập cho học sinh. Khi hướng dẫn học sinh nói Tiếng Anh, giáo viên đã sử dụng nhiều phương pháp, hình thức khác nhau phù hợp với từng bài. Từ đó học sinh nắm vững cách phát âm, cách đọc, học sinh sẽ nói tốt, lưu loát hơn, tự tin hơn. Giáo viên tổ chức một số hoạt động trò chơi trong học tập để học sinh tích cực tham gia, chủ động hơn trong học tập, rèn tính tự lập của học sinh. Và quan trọng hơn là nâng cao chất lượng tiết dạy của giáo viên.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới: Trình bày rõ những ưu điểm và nhược điểm (nếu có) của giải pháp mới.

- Ưu điểm: Các giải pháp đã vận dụng phù hợp với trình độ của học sinh các lớp 4, 5; phù hợp với điều kiện của lớp; dễ thực hiện; tạo sự gắn kết, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau giữa các học sinh trong lớp; mang lại hiệu quả cao

- Nhược điểm: Đối với giải pháp **Ứng dụng trò chơi**, nếu giáo viên thiếu quan tâm, thiếu hướng dẫn, chưa giao nhiệm vụ cụ thể, thiếu sự quan sát, bao quát, lớp sẽ rất ồn. Nếu giáo viên thiếu nhận xét, đánh giá; học sinh thiếu trách nhiệm sẽ khó mang lại hiệu quả.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể sử dụng rộng rãi với đối tượng là học sinh của khối tiểu học và có thể phù hợp với những điều kiện của từng trường cụ thể, không phân biệt vùng miền.

Trong quá trình dạy học, tôi đã nghiêm túc thực hiện theo những giải pháp đã nêu trên. Tôi nhận thấy khả năng nói của học sinh các lớp 4,5 của tôi đã phát triển và nâng lên một cách rõ nét. Thiết nghĩ, nếu các giải pháp của đề tài được áp dụng cho tất cả học sinh lớp tiểu học trên địa bàn Huyện, Tỉnh thì khả năng giao tiếp bằng Tiếng Anh của học sinh sẽ rất tiến bộ, mang lại mang lại kết quả thật tuyệt vời.

“Giải pháp phát triển kỹ năng nói cho học sinh lớp 4, 5 Trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1”, mà tôi đã áp dụng có hiệu quả trong năm học 2023 - 2024. Các giải pháp này tôi thấy rất thiết thực khi thực hiện chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 theo

định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học trong giai đoạn hiện nay.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp: theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã áp dụng sáng kiến (nếu có); và theo ý kiến của tác giả sáng kiến.

Sau khi thực hiện các giải pháp nêu trên, kết quả giảng dạy của lớp tôi giảng dạy đã có nhiều tiến bộ rất tích cực. Các em học sinh còn hạn chế chưa nói được giờ không còn rất ít, học sinh cả lớp đều đọc được, đọc tốt, viết tốt và nhất là các em không còn rụt rè, nhút nhát khi giao tiếp với giáo viên, với bạn bè về những chủ đề về bản thân, gia đình, bạn bè, trường học... và thế giới xung quanh các em. Gần đến cuối năm tôi đã thu hoạch được những kết quả đáng vui mừng, đáng khích lệ và đã làm thay đổi rõ rệt hiệu quả về kỹ năng nói của môn Tiếng Anh được thể hiện sự tiến bộ của các em qua từng thời điểm cụ thể như sau:

Thời gian	Ghi nhớ, nhận diện được các câu hỏi, nói đúng các từ vựng, đọc các câu, đoạn, bài chính xác, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, nói lưu loát.		Nhận biết được các từ, đọc đúng các câu, đoạn, tốc độ nói vừa phải, bước đầu ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, nói được.		Chưa nhận biết được các chữ cái, âm, vần; chưa hiểu câu hỏi, chưa nói được câu, chưa đọc đoạn, bài: nói chậm, chưa biết ngắt nghỉ hơi,...	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Tháng 9/2023	25/141	17.7	35/141	24.8	71/141	55.4
Cuối học kì I	55/141	39.0	50/141	35.4	36/141	25.5

* Qua bảng so sánh kết quả trên cho thấy:

- Tổng số học sinh nói đúng, lưu loát lúc khảo sát đầu năm và lúc đưa vào thực nghiệm cho thấy sự tiến bộ tăng lên rõ rệt. Số học sinh chưa nói được giảm dần trong từng giai đoạn học.

- Với kết quả như bảng tổng hợp đã chứng minh được việc thực hiện các giải pháp cho học sinh các lớp tôi giảng dạy đạt kết quả tối ưu. Đây là một kết quả rất đáng mừng, bù đắp cho công sức và sự kiên nhẫn của tôi trong thời gian đứng lớp. Các em tiến bộ rất nhiều so với thời điểm đầu năm học.

- Xây dựng cụm từ, câu mới rất phong phú và dần dần nói được các câu dài hơn, đọc được đoạn văn hay bài ứng dụng, nói đúng, nói rõ ràng, nói tự tin, những học sinh chậm có tiến bộ rất nhiều....

-Không chỉ nói đúng, nói tốt mà các em còn tham gia Câu Lạc Bộ Tiếng Anh ở trường rất tốt. Đặc biệt là khi các em tham gia Hội thi Hùng Biện Tiếng Anh cấp Huyện do Phòng Giáo Dục huyện Tân Hồng tổ chức: đạt 3 em: 1 giải Ba – Hùng biện, 1 giải Nhì – Rung chuông vàng, 2 giải Khuyến khích – Rung chuông vàng; Điều này chứng minh rằng, các giải pháp mà tôi đã thực hiện trong thực tế giảng dạy của lớp mình rất có hiệu quả, tôi nghĩ rằng các giải pháp này nếu áp dụng và thực hiện cho các đơn vị trường bạn trong toàn Huyện, Tỉnh sẽ đạt hiệu quả tối ưu và khả quan.

* Khả năng áp dụng: Trong quá trình dạy học, tôi đã nghiêm túc thực hiện theo những giải pháp đã nêu trên. Tôi nhận thấy khả năng nói của học sinh các lớp 4,5 của tôi đã phát triển và nâng lên một cách rõ nét. Thiết nghĩ, nếu các giải pháp của đề tài được áp dụng cho tất cả học sinh lớp tiểu học trên địa bàn Huyện, Tỉnh thì khả năng giao tiếp bằng Tiếng Anh của học sinh sẽ rất tiến bộ, mang lại mang lại kết quả thật tuyệt vời.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có);không

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến;

Để áp dụng sáng kiến đạt hiệu quả đảm bảo các điều kiện: Có đủ đồ dùng, trang thiết bị công nghệ thông tin dạy học phù hợp với lứa tuổi học sinh. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp. Phiếu thăm dò và điều tra thực trạng; giáo viên dạy đối chứng các tiết dạy; học sinh tham gia các tiết học,...

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Với các giải pháp phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh mà tôi áp dụng và thực hiện giúp học sinh hào hứng phát huy được những khả năng của mình. Học sinh thích giao tiếp hơn và có tinh thần trách nhiệm, không còn rụt rè mà mạnh dạn nói to, đúng, rõ ràng. Vì vậy, qua việc áp dụng các giải pháp phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh nêu trên, tôi đã đạt được kết quả rõ rệt trong việc nâng cao tính chủ động, năng lực của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 4,5 và cả cấp tiểu học.

Sáng kiến giúp cho bản thân đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giảng dạy tại đơn vị trường. Sáng kiến tiếp tục được áp dụng trong những năm học tiếp theo và có thể giới thiệu, chia sẻ với các đơn vị bạn.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

Với mục tiêu được thể hiện rõ ngay trong nhan đề của sáng kiến “Giải pháp phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh cho học sinh lớp 4,5 Trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1”, với tính khoa học sáng tạo, tính khả thi cao, sát với thực tế sáng kiến đã được

sự đồng thuận ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh trong nhà trường.

Nhờ đó, sáng kiến của tôi đã được thực hiện thuận lợi. Sáng kiến đã được tổ chuyên môn và nhà trường đánh giá cao.

**Với giáo viên:*

- Giáo viên chủ động, tự tin hơn trong những giờ lên lớp.
- Luôn tích cực, tự đổi mới việc giảng dạy, có ý thức sử dụng triệt để đồ dùng vào dạy học.

**Với học sinh:*

- Tự tin hơn về kết quả học tập của mình.
- Học sinh hứng thú, yêu thích môn học, tiếp thu bài học nhanh, tích cực tham gia hoạt động nhóm, đoàn kết, biết chia sẻ, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ.
- Học sinh có ý thức tự quản tự phục vụ tốt hơn.
- Các kĩ năng nghe, nói, đọc và viết của học sinh được phát triển đồng đều.
- Tổ chuyên môn và nhà trường đã thống nhất áp dụng sáng kiến này trong giảng dạy môn Tiếng Anh lớp 14,5 tại trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1.

Sau một năm áp dụng, học sinh học tập tốt hơn, giờ học sôi nổi hơn, hiệu quả đọc của các em cũng tốt hơn đáng kể. Điều đó đã góp phần đưa chất lượng giáo dục của nhà trường từng bước đi lên.

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có): không

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Hồng, ngày 03 tháng 04 năm 2024

Tô Thúy Hằng

